**BÀI 9. BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN QUAN HỆ PHỤ THUỘC (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- HS biết đến quan hệ phụ thuộc của hai đại lượng. Nhận biết được quan hệ phụ thuộc của hai đại lượng.

- Thông qua việc quan sát, lập luận, diễn đạt khi học về bài toán dạng quan hệ tỉ lệ thuận, HS có cơ hội dược phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia thảo luận nhóm về bài học

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS giải quyết được các yêu cầu giáo viên đặt ra trong tiết học

**3. Phẩm chất**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ: tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học. Trách nhiệm: có trách nhiệm trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** ti vi, máy tính, SGK, một ca nước, 1 chai nhựa không có nước, bảng phụ BT 1

**2. Học sinh:** vở bài tập toán, SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **HOẠT ĐỘNG1: KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV mời 1 HS lên thực hiện thử thách  - GV yêu cầu HS quan sát hoạt động của bạn và nghe lời cô nói:  HS rót nước vào chai nhựa GV nói: Bạn bắt đầu rót nước vào chai nhựa này, 15 giây đầu bạn rót được nửa chai, sau 30 giây chai nước dâng lên.  - GV hỏi: lượng nước trong chai có liên quan như thế nào với thời gian cô rót nước vào chai?  - GV chiếu video về chuyến tham quan lớp học của bạn Khoai:    + Hai bạn trong tranh đang làm gì?  + Lượng nước trong bể sẽ như thế nào khi thời gian bơm nước càng nhiều?  - GV chốt và giới thiệu: Như vậy ta nói lượng nước trong bể sẽ phụ thuộc vào thời gian bơm nước hay lượng nước và thời gian là hai đại lượng có quan hệ phụ thuộc với nhau. Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu hơn về quan hệ phụ thuộc và các em được làm quen với bài toán liên quan đến quan hệ phụ thuộc.  *Bài 9: bài toán liên quan đến quan hệ phụ thuộc (tiết 1)* | - HS quan sát và lắng nghe  - HS trả lời: Nước trong chai càng nhiều nếu thời gian rót nước càng nhiều.  - HS quan sát video và trả lời câu hỏi mà bạn Khoai đã nêu.  + Hai bạn đang bơm nước vào bể  + Lượng nước trong bể càng nhiều nếu thời gian bơm nước càng nhiều.  - HS lắng nghe |
| **HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| - GV chiếu ví dụ, mời HS đọc  Ví dụ: *Một vòi nước chảy vào bể, sau mỗi phút đều tạo thành một cột nước có chiều cao 4cm. Bảng dưới đây cho biết mối liên hệ giữa thời gian nước chảy và chiều cao cột nước:*   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Thời gian nước chảy | 1 phút | 2 phút | 3 phút | 4 phút | 5 phút | 6 phút | | Chiều cao cột nước |  |  |  |  |  |  |   - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để hoàn thành nội dung bảng trên.  - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả và giải thích về kết quả (GV hoàn thành bảng theo lời của HS)  - Gợi ý HS so sánh các số đo:  + 1 phút gấp lên mấy lần thì được 2 phút?  + 4cm gấp lên mấy lần thì được 8cm  Vậy khi thời gian bơm nước gấp lên 2 lần thì lượng nước gấp lên mấy lần?  - GV tiến hành tương tự với các số đo khác và rút ra kết luận:  *Nhận xét:*  *- Lượng nước chảy vào bể trong 1 phút là như nhau (đều tạo thành một cột nước có chiều cao là 4 cm).*  *- Khi thời gian gấp lên (giảm đi) bao nhiêu lần thì lượng nước chảy vào bể cùng gấp lên (giảm đi) bấy nhiêu lần.*  - GV gọi HS đọc lại nhận xét.  - GV giới thiệu: đây là quan hệ tỉ lệ thuận. | - 2 HS đọc to, lớp đọc thầm và quan sát bảng  - HS thảo luận nhóm đôi   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Thời gian nước chảy | 1 phút | 2 phút | 3 phút | 4 phút | 5 phút | 6 phút | | Chiều cao cột nước | 4cm | 8cm | 12cm | 16cm | 20cm | 24cm |   - Giải thích:  chẳng hạn: chiều cao cột nước sau 2 phút là: 4 × 2 = 8 (cm), ....  - HS so sánh:  + 2 lần  + 2 lần  + 2 lần  - 3-4 HS đọc to, lớp đọc thầm |
| **HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** | |
| **Bài 1.**  - GV gọi HS đọc yêu cầu của bài toán.  - Yêu cầu HS hoàn thành bài vào vở bài tập.  - GV tổ chức trò chơi đố bạn để chữa bài.  - GV giới thiệu: số can mật ong và số lít mật ong là hai đại lượng tỉ lệ thuận với nhau. | - 2 HS đọc to, lớp đọc thầm.  - HS thực hiện hoàn thành bài vào vở BT.  *a) Khi số can mật ong gấp lên 2 lần thì số lít mật ong gấp lên 2 lần.*  *b) Khi số can mật ong gấp lên 4 lần thì số lít mật ong gấp lên 4 lần.*  *c) Khi số can mật ong giảm đi 2 lần thì số lít mật ong giảm đi 2 lần.*  *d) Nhận xét quan hệ phụ thuộc giữa số can mật ong và số lít mật ong.*  Trả lời: *Số can mật ong và số lít mật ong là hai đại lượng có mối liên hệ phụ thuộc. Khi số can gấp lên (giảm đi) bao nhiêu lần thì số lít mật ong cũng gấp lên (giảm đi) bấy nhiêu lần.*  - HS lắng nghe |
| **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG** | |
| - GV tổ chức cho HS thi đua lấy thêm ví dụ về quan hệ phụ thuộc tỉ lệ thuận giữa hai đại lượng.  \* Củng cố, dặn dò  - Dặn dò HS về nhà xem lại bài, tìm thêm các tình huống có hai đại lượng có quan hệ phụ thuộc tỉ lệ thuận với nhau.  - Chuẩn bị bài tiết 2. | - HS thi đua cá nhân:  Ví dụ: một người đi bộ, quãng đường đi được càng dài khi thời gian đi càng nhiều, ....  - HS lắng nghe để chuẩn bị |